

Số: 1440/2018/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 12 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1248/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Huỳnh Văn Tsinh năm 1989; nơi cư trú: xã, huyện Đ, tỉnh C.

Chị Trương Thị Ngọc N, sinh năm 1991; nơi cư trú: Số 37/5A đường Q, Phường M, Quận G, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Văn T và chị Trương Thị Ngọc N thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 093 do Ủy ban nhân dân Phường M, quận G, Thành phố H cấp ngày 01/6/2016 không còn hiệu lực.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ kiện này.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do anh Huỳnh Văn Tvà chị Trương Thị Ngọc N phải chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng anh Huỳnh Văn Tvà chị Trương Thị Ngọc N đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2018/0001070 ngày 04/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Anh Huỳnh Văn Tvà chị Trương Thị Ngọc N đã đóng đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- UBND thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Minh Loan